

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06 /2013/NQ-HĐND

Nha Trang, ngày 11 tháng 12 năm 2013

**NGHỊ QUYẾT**

**Về danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội  
giai đoạn 2013 - 2015 được Quỹ đầu tư phát triển Khánh Hòa  
đầu tư trực tiếp, cho vay**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA  
KHÓA V, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 37/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2007 về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Quyết định số 131/2009/QĐ-TTg ngày 02 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn;

Sau khi xem xét Tờ trình số 5850/TTr-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 60/BC-HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2013 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội giai đoạn 2013 - 2015 được Quỹ Đầu tư phát triển Khánh Hòa đầu tư trực tiếp, cho vay (Phụ lục I).

**Điều 2.** Danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội giai đoạn 2013 - 2015 được Quỹ Đầu tư phát triển Khánh Hòa cho vay và được ngân sách cấp bù lãi suất (Phụ lục II).

### **Điều 3. Cấp bù lãi suất**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành mức cấp bù lãi suất theo từng lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên giai đoạn 2013 - 2015.

2. Cấp bù 100% lãi suất vay từ Quỹ Đầu tư phát triển Khánh Hòa đối với các dự án nước sạch nông thôn trong trường hợp ngân sách không có nguồn vốn hỗ trợ đầu tư theo quy định tại Quyết định số 131/2009/QĐ-TTg ngày 02/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ. Mức vay được hỗ trợ 100% lãi suất không vượt quá mức vốn ngân sách hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 131/2009/QĐ-TTg ngày 02/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

### **Điều 4. Thời gian, nguồn vốn cấp bù lãi suất**

1. Thời gian: Theo thời gian cho vay của hợp đồng tín dụng giữa nhà đầu tư và Quỹ Đầu tư phát triển Khánh Hòa.

2. Nguồn vốn: Sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển hàng năm của ngân sách cấp tỉnh.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội giai đoạn 2013 - 2015 tại Điều 1 và Điều 2 Nghị quyết này được áp dụng từ ngày 10/6/2013.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa V, kỳ họp thứ 7 thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Bộ TC, Bộ KH&ĐT;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH, đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các ban Đảng;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo (2 bản);
- Lưu: VT, VN, ĐN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần An Khánh**



## PHỤ LỤC I

### **DANH MỤC CÁC LĨNH VỰC ĐẦU TƯ KẾT CẤU HẠ TẦNG KINH TẾ - XÃ HỘI SAI ĐOẠN 2013 - 2015 ĐƯỢC QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KHÁNH HÒA ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP, CHO VAY**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 06 /2013/NQ-HĐND ngày 11 /12/2013  
của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa V, kỳ họp thứ 7)*

#### **I. Kết cấu hạ tầng giao thông, năng lượng, môi trường**

1. Đầu tư kết cấu hạ tầng.
2. Đầu tư phát triển điện, sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió.
3. Đầu tư hệ thống cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải, rác thải, khí thải, đầu tư hệ thống tái chế, tái sử dụng chất thải, đầu tư sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường.
4. Đầu tư, phát triển hệ thống phương tiện vận tải công cộng.

#### **II. Công nghiệp, công nghiệp phụ trợ**

1. Đầu tư các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng của khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao.
2. Đầu tư các dự án phụ trợ bên ngoài hàng rào khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao.
3. Di chuyển sắp xếp lại các cơ sở sản xuất, cụm làng nghề.

#### **III. Nông, lâm, ngư nghiệp và phát triển nông thôn**

1. Đầu tư xây dựng, cải tạo hồ chứa nước, công trình thủy lợi.
2. Đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp các dự án phục vụ sản xuất, phát triển nông thôn, nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp.
3. Đầu tư xây dựng và bảo vệ rừng phòng hộ, dự án bảo vệ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp.

#### **IV. Xã hội hóa hạ tầng xã hội**

1. Đầu tư xây dựng, phát triển nhà ở xã hội (nhà ở cho người có thu nhập thấp, nhà ở cho công nhân, ký túc xá sinh viên,...)
2. Đầu tư xây dựng, mở rộng bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh, trường học, siêu thị, chợ, trung tâm thương mại, chỉnh trang đô thị, hạ tầng khu dân cư, khu đô thị, khu tái định cư, văn hóa, thể dục thể thao, công viên.
3. Đầu tư xây dựng, cải tạo khu du lịch, vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng gắn với bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, di tích lịch sử tại địa phương.
4. Di chuyển, sắp xếp, hiện đại hóa các khu nghĩa trang.

## PHỤ LỤC II

### **DANH MỤC CÁC LĨNH VỰC ĐẦU TƯ KẾT CẤU HẠ TẦNG KINH TẾ - XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2013 - 2015 ĐƯỢC QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KHÁNH HÒA CHO VAY VÀ ĐƯỢC NGÂN SÁCH CẤP BÙ LÃI SUẤT**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2013/NQ-HĐND ngày /12/2013  
của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa V, kỳ họp thứ 7)*

1. Đầu tư xây dựng, phát triển nhà ở xã hội (nhà ở cho người có thu nhập thấp, nhà ở cho công nhân, ký túc xá sinh viên,...).
2. Đầu tư xây dựng, phát triển hạ tầng khu dân cư, khu tái định cư.
3. Đầu tư hệ thống cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải, rác thải, đầu tư sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường.
4. Đầu tư, phát triển hệ thống phương tiện vận tải công cộng.
5. Đầu tư xây dựng, mở rộng bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh, trường học, văn hóa, thể dục thể thao, công viên.
6. Đầu tư nâng cấp và mở rộng hệ thống điện trên địa bàn tỉnh; đầu tư phát triển sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió.
7. Đầu tư các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp và các dự án phụ trợ bên ngoài hàng rào cụm công nghiệp (đường, điện, nước).
8. Đầu tư xây dựng, cải tạo hồ chứa nước, công trình thủy lợi.
9. Đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp các dự án phục vụ sản xuất, phát triển nông thôn, nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp.